

Số: 1563 /KH-ĐHDN

Đồng Nai, ngày 28 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý các phòng, khoa, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2020-2025; xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ [Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021](#) của Ban Chấp hành Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ và Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung cụ thể trong công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ- CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ [Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022](#) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ [Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/4/2022](#) của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Đồng Nai hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;

II. MỤC ĐÍCH

Công tác quy hoạch nhằm tạo nguồn nhân sự để bố trí, bổ nhiệm cán bộ quản lý các đơn vị phòng, khoa, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Nai, trên cơ sở đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống, có năng lực lãnh đạo giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng các nhiệm vụ của Trường Đại học Đồng Nai.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ;

2. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch; trên cơ sở tình hình đội ngũ, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ. Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và về việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ trong 3 năm gần nhất của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

3. Lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch giữa quy hoạch của các bộ phận trong một đơn vị và giữa các đơn vị trong Trường;

4. Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch vào chức vụ đang đảm nhiệm;

5. Số lượng chức danh quy hoạch cán bộ quản lý đảm bảo:

+ Một chức danh cán bộ quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ.

+ Một cán bộ quy hoạch không quá 03 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch.

6. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hàng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

IV. ĐỐI TƯỢNG, CHỨC DANH, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VIÊN CHỨC ĐƯA VÀO QUY HOẠCH

A. CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG

1. Chức danh quy hoạch

a) Cấp trưởng, cấp phó các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường ĐHĐN;

b) Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường trực thuộc Trường ĐHĐN.

2. Đối tượng quy hoạch.

a) Đối tượng 1, đối tượng 2 của chức danh thuộc thẩm quyền của tập thể lãnh đạo Trường ĐHĐN phê duyệt thực hiện như sau:

a1) Quy hoạch Trưởng phòng, khoa, trung tâm

+ Đối tượng 1: Cấp phó trưởng phòng, khoa, trung tâm; cấp phó các Trường trực thuộc đảm bảo điều kiện cấp phó trưởng phòng, khoa, trung tâm theo quy chế hoạt động tổ chức Trường ĐHĐN và theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối tượng 2: Viên chức các phòng, khoa, trung tâm và đơn vị trực thuộc.

a2) Quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng, khoa, trung tâm

+ Đối tượng: là viên chức các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường ĐHĐN.

a3) Quy hoạch chức danh Hiệu trưởng trường trực thuộc¹.

+ Đối tượng 1: Phó hiệu trưởng trường trực thuộc; cấp phó các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường ĐHĐN đảm bảo điều kiện phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối tượng 2: Tổ trưởng các tổ thuộc trường trực thuộc; trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội của trường trực thuộc.

¹ Căn cứ điểm a, khoản 2, mục I, phần II của Hướng dẫn số 1550/HD-SGDĐT ngày 26/4/2022.

a4) Quy hoạch chức danh Phó hiệu trưởng trường trực thuộc

+ Đối tượng 1: Tổ trưởng các tổ thuộc trường trực thuộc; trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội của trường trực thuộc.

+ Đối tượng 2: Tổ phó các tổ thuộc trường trực thuộc; phó trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội của trường trực thuộc.

b) Đối tượng 1, đối tượng 2 của các chức danh thuộc thẩm quyền tập thể lãnh đạo trường trực thuộc phê duyệt (Tổ trưởng, tổ phó và tương đương thuộc trường): Tập thể lãnh đạo đơn vị căn cứ điểm a3, a4, khoản 2, mục A, phần IV của văn bản này để xác định cụ thể đối tượng của các chức danh quy hoạch cho phù hợp. Riêng các đơn vị Trung tâm Nghiên cứu – Văn hóa điếc; Khoa Ngoại ngữ; Khoa Tổng hợp; Khoa Kỹ thuật; Khoa Khoa học cơ bản và quản lý giáo dục và Trường Mầm non – Thực hành căn cứ theo mục VII văn bản này để thực hiện.

B. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VIÊN CHỨC

2. Tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch nhân sự đưa vào quy hoạch chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý cấp phòng, nghiệp vụ quản lý giáo dục,... Tuy nhiên, nhân sự cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

2.1 Tiêu chuẩn chung

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung của [Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022](#) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời có thêm các phẩm chất, năng lực: hiểu biết cơ bản về tình hình, nhiệm vụ của đơn vị; nắm vững các quy định về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành, am hiểu các lĩnh vực chuyên ngành khác có liên quan; có kinh nghiệm công tác, năng lực tham mưu, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành; có khả năng tham mưu, đề xuất với cấp trên các giải pháp, biện pháp thực hiện nhiệm vụ công tác, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án trong phạm vi, lĩnh vực được phân công; có năng lực điều hành, quy tụ, đoàn kết viên chức và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2.2. Về trình độ chuyên môn

Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm theo [Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Nai](#) (ban hành kèm theo Nghị quyết số 1077/NQ-HĐT, ngày 30/8/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Nai).

2.2.1 Tiêu chuẩn về cán bộ quản lý, lãnh đạo phòng, trung tâm thuộc Trường (gọi tắt là cấp phòng).

a) Trưởng phòng phải có trình độ thạc sĩ trở lên. Riêng trưởng các phòng Đào tạo, Nghiên cứu khoa học – Sau đại học và Quan hệ quốc tế phải có trình độ tiến sĩ²;

b) Phó Trưởng phòng phải có trình độ đại học trở lên. Mỗi phòng chức năng có số lượng từ **01** đến **02** phó trưởng phòng thực hiện theo điểm c, Khoản 3, Điều 6 [Nghị](#)

² Căn cứ vào Khoản 2, Điều 18 của Nghị quyết số 1077/NQ-HĐT, ngày 30/8/2021.

[định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của](#) Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định “*Đối với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng*”. (Số lượng quy hoạch phó trưởng phòng tối đa bằng số vị trí phó trưởng phòng x 3 người)

2.2.2 Tiêu chuẩn về cán bộ quản lý, lãnh đạo khoa

a) Trưởng khoa, Phó trưởng khoa phải có trình độ thạc sĩ³ trở lên phù hợp ngành, chuyên ngành đào tạo tại khoa.

b) Trưởng khoa, Phó trưởng khoa phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của giảng viên giảng dạy ở trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và có năng lực quản lý. Mỗi khoa có không quá 02 Phó trưởng khoa. (Số lượng quy hoạch phó trưởng khoa tối đa bằng số vị trí phó trưởng khoa x 3 người)

2.2.3 Tiêu chuẩn về Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đối với Trường trực thuộc

Về trình độ chuyên môn: phải đảm bảo các tiêu chuẩn về chức nghề nghiệp theo quy định và các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể của UBND tỉnh.⁴

2.3. Về trình độ lý luận chính trị tại thời điểm quy hoạch

Viên chức quy hoạch thuộc đối tượng 1 quy hoạch chức danh cấp trưởng các phòng, khoa, trung tâm, trường trực thuộc phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (không quy định đối với đối tượng 2).

2.4. Về độ tuổi

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của viên chức theo [Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020](#) của Chính phủ trừ đi tuổi của viên chức tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với chức danh lãnh đạo là trưởng đơn vị và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với Phó trưởng đơn vị.

Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính thời điểm được quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2016 của Bộ Chính trị.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải còn đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ.

Đối với việc rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

Ví dụ:

- Đồng chí Nguyễn Văn A (Nam) sinh ngày 05/01/1968, là viên chức của đơn vị B, dự kiến giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng, giai đoạn 2025-2030. Tính đến thời điểm 05/1/2025, đồng chí A được 57 tuổi, Theo [Nghị định số 135/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ, tuổi nghỉ hưu của đồng chí A là 62 tuổi, thời gian công tác còn lại của đồng chí A là 05 năm (60 tháng), do đó đồng chí A đủ điều kiện về tuổi quy hoạch giai đoạn 2025-2030.

³ Căn cứ điểm a, Khoản 2, Điều 19 của Nghị quyết số 1077/NQ-HĐT, ngày 30/8/2021.

⁴ Căn cứ khoản 2, Điều 22 của Nghị quyết số 1077/NQ-HĐT, ngày 30/8/2021.

- Đồng chí Nguyễn Thị M (Nữ) sinh ngày 05/01/1970, là viên chức đơn vị C; dự kiến giới thiệu chức danh Phó Trưởng phòng; giai đoạn 2025-2030. Tính đến thời điểm 05/01/2025, đồng chí M được 55 tuổi, Theo [Nghị định số 135/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ, tuổi nghỉ hưu của đồng chí M là 57 tuổi 4 tháng (tức nghỉ hưu vào tháng 6/2027), thời gian công tác còn lại của đồng chí M là 2 năm 4 tháng, do đó đồng chí M không đủ điều kiện về tuổi quy hoạch giai đoạn 2025-2030.

Ghi chú: [Bảng tra cứu tính tuổi nghỉ hưu](#) theo nghị định số 135/2020/NĐ-CP:

2.5. Về năng lực công tác và phẩm chất đạo đức

- Năng lực thực tiễn thể hiện ở kết quả và hiệu quả công việc, tinh thần chủ động, sáng tạo, mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, quy tụ viên chức; năng lực điều hành để thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

- Đạo đức tốt, lối sống trong sạch, không lợi dụng chức quyền để mưu cầu lợi ích riêng, nói đi đôi với làm.

- Xếp loại viên chức trong 03 năm gần nhất (2019, 2020, 2021) phải được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Nếu là đảng viên, xếp loại đảng viên trong 03 năm gần nhất (2019, 2020, 2021) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

V. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH, THỜI GIAN THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH

1) Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch:

a) Tập thể lãnh đạo Trường Đại học Đồng Nai phê duyệt quy hoạch các chức danh, gồm: cấp trưởng, cấp phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường ĐHDN.

b) Tập thể lãnh đạo trường trực thuộc phê duyệt các chức danh thuộc thẩm quyền (Tổ trưởng, tổ phó và tương đương thuộc trường).

2) Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được tờ trình hồ sơ nhân sự cấp có thẩm quyền phải xem xét, phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền có thể kéo dài thời gian nhưng không được quá 15 ngày làm việc.

VI. QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ QUY HOẠCH, HỒ SƠ ĐƯA RA KHỎI QUY HOẠCH

1. Công tác chuẩn bị quy hoạch:

Lãnh đạo các đơn vị phối với cấp ủy cùng cấp triển khai thông báo kế hoạch tới toàn thể viên chức của đơn vị; tiến hành việc rà soát đội ngũ viên chức lãnh đạo, quản lý đương chức về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ viên chức trẻ, viên chức là nữ⁵, người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ viên chức và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị; xác định nhu cầu, cơ cấu và giới thiệu cán bộ có triển vọng, đủ tiêu chuẩn đưa vào bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025; xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030.

2. Các bước tiến hành quy hoạch tại đơn vị

⁵ Căn cứ và Khoản 2, Điều 9 của Quyết định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021, quy định “Phân đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: **Cán bộ trẻ** (dưới 45 tuổi đối với Trung ương; **dưới 40 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện) từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên;..”**

2.2 Đối với quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm giai đoạn 2020-2025

a) Các đơn vị căn cứ tình hình nhân sự thực tế của đơn vị để rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm giai đoạn 2020-2025, cụ thể:

TT	Đơn vị	Chức danh	Số lượng người đã quy hoạch	Số lượng người bổ sung	Ghi chú
Chức danh quản lý Trường Đại học Đồng Nai					
1	Khoa KHCB&QLGD	Trưởng khoa	4	0	Sáp nhập Bộ môn LLCT, Bộ môn QLGD và Bộ môn GDTC
		Phó Trưởng khoa	8	0	
2	Khoa Tổng hợp	Trưởng khoa	2	1	
		Phó Trưởng khoa	2	1	
3	Khoa Kỹ thuật	Trưởng khoa	3	0	
		Phó Trưởng khoa	2	1	
4	Khoa Ngoại ngữ	Trưởng khoa	2	1	
		Phó Trưởng khoa	1	2	
5	Khoa SPKH Tự nhiên	Trưởng khoa	1	2	
		Phó Trưởng khoa	1	2	
6	Khoa SPKH Xã hội	Trưởng khoa	1	2	
		Phó Trưởng khoa	0	3	
7	Khoa SP TH-MN	Trưởng khoa	3	0	Sáp nhập BM Âm nhạc, BM Mỹ thuật vào Khoa
		Phó Trưởng khoa	3	0	
8	Khoa Kinh tế	Trưởng khoa	1	2	
		Phó Trưởng khoa	2	1	
9	Trung tâm NC-VH Địch	Giám đốc	0	3	Hiện chỉ có 03 viên chức
		Phó Giám đốc	0	3	
10	Trung tâm TT-TV	Giám đốc	1	2	
		Phó Giám đốc	1	2	
11	Phòng KH-TC	Trưởng phòng	3	0	
		P. Trưởng phòng	2	1	
12	Phòng Đào tạo	Trưởng phòng			Đã có trưởng phòng NK 2022-2027
		P. Trưởng phòng	5	0	
13	Phòng NCKH, SDH và QHQT	Trưởng phòng			Đã có trưởng phòng NK 2022-2027
		P. Trưởng phòng	2	1	
14	Phòng ĐBCL và TTGD	Trưởng phòng	1	2	Đã có 02 Phó trưởng phòng nhiệm kỳ 2021-2026
		P. Trưởng phòng			
15	Trường MN-TH	Hiệu trưởng	1	2	
		Phó hiệu trưởng	1	2	
16	Trường PTHSP	Hiệu trưởng	2	1	
		Phó hiệu trưởng	5	1	

b) Quy trình thực hiện.

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (3 năm gần nhất đối với viên chức, 3 năm gần nhất đối với viên chức là đảng viên) của cấp có thẩm quyền, tập thể lãnh đạo đơn vị chủ trì cùng cấp ủy cùng cấp thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

Bước 1: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo đơn vị (lần 1)

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: Trưởng, Phó Trưởng các phòng, khoa trung tâm (gọi tắt là tập thể lãnh đạo cấp phòng);

+ Đối với Trường trực thuộc: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng (gọi tắt là Ban Giám hiệu).

Nội dung: Họp xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được **triệu tập** đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: tập thể lãnh đạo cấp phòng; cấp ủy cùng cấp; trưởng đoàn thể của đơn vị; toàn thể viên chức người lao động của đơn vị.

+ Đối với Trường trực thuộc: Ban giám hiệu; cấp ủy cùng cấp; tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc Trường; trưởng đoàn thể của đơn vị.⁶

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người **có mặt** để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: tập thể lãnh đạo cấp phòng; cấp ủy cùng cấp;

+ Đối với Trường trực thuộc: Ban giám hiệu; cấp ủy cùng cấp; tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc Trường;⁷

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

⁶ Căn cứ tại bước 2, khoản 2.1, mục 2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm, phần III của Hướng dẫn số 1550/HD-SGDĐT ngày 26/4/2022 “**Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: cấp trưởng, cấp phó đơn vị; Trưởng, phó các phòng; Tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc đơn vị; cấp ủy viên cơ sở đơn vị; Trưởng các đoàn thể tại đơn vị**”

⁷ Căn cứ tại bước 3, khoản 2.1, mục 2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm, phần III của Hướng dẫn số 1550/HD-SGDĐT ngày 26/4/2022 “**Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: cấp trưởng, cấp phó đơn vị; Trưởng, phó các phòng; Tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc đơn vị; cấp ủy viên cơ sở đơn vị.**”

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người **có mặt** để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo đơn vị tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được **triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu đơn vị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

2.3 Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030

Bước 1: Căn cứ kế hoạch của Trường, đơn vị triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; ban chỉ ủy các đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị thuộc và trực thuộc Trường thực hiện các công việc: triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị mình. Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

Số lượng viên chức quy hoạch cho các chức danh ở các đơn vị cấp phòng, khoa, trung tâm và trường trực thuộc:

STT	Đơn vị	Cấp trưởng	Cấp Phó trưởng
1	Phòng, khoa, trung tâm	- Số lượng: 01;	- Số lượng từ 01 – 02;
2	Trường trực thuộc	- Giới thiệu không quá 03 người;	- Giới thiệu không quá 06 người;

Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị thảo luận, phân tích và thông qua: Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: tập thể lãnh đạo cấp phòng;

+ Đối với Trường trực thuộc: Ban Giám hiệu.

Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: tập thể lãnh đạo cấp phòng; cấp ủy cùng cấp; trưởng đoàn thể của đơn vị; toàn thể viên chức người lao động ký hợp đồng làm việc toàn thời gian từ 12 tháng trở lên của đơn vị.

+ Đối với Trường trực thuộc: Ban Giám hiệu; cấp ủy cùng cấp; tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc Trường; trưởng đoàn thể của đơn vị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người **có mặt** để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần:

+ Đối với các phòng, khoa, trung tâm: tập thể lãnh đạo cấp phòng; cấp ủy cùng cấp;

+ Đối với Trường trực thuộc: Ban giám hiệu; cấp ủy cùng cấp; tổ trưởng, tổ phó các tổ thuộc Trường;

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách phê duyệt quy hoạch, trình tập thể lãnh đạo Trường ĐHQĐN.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được **triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu đơn vị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

3. Hồ sơ nhân sự quy hoạch.

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch.

2. Danh sách cán bộ đề nghị phê duyệt quy hoạch.

3. Biên bản kiểm phiếu ở các bước.

4. [Sơ yếu lý lịch 2a/BTCTW](#) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, đóng giáp lai ảnh.

5. [Nhận xét, đánh giá](#) của các cấp ủy cùng cấp; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

7. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bản, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, các quyết định tuyển dụng, hết tập sự, chuyển ngạch (sao y, công chứng) của viên chức được quy hoạch.

***Lưu ý:**

- Các tài liệu nêu tại Mục 4, 5, 6 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.
- Viên chức tham dự hội nghị có trong danh sách tham dự theo thành phần, nếu vắng thì phải có giấy phép gửi về đơn vị trước 01 ngày làm việc để lưu hồ sơ của đơn vị.

4. Hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch, gồm:

- Tờ trình đề nghị, trong đó nêu rõ lý do đưa ra khỏi quy hoạch.⁸
- Biên bản hội nghị và Biên bản tổng hợp phiếu biểu quyết về việc đưa ra khỏi quy hoạch đối với viên chức.

VII. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN THỰC HIỆN QUY TRÌNH QUY HOẠCH NHÂN SỰ CÁC PHÒNG, KHOA, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI GIAI ĐOẠN 2020-2025; XÂY DỰNG QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Ban Giám hiệu trực tiếp chủ trì thực hiện quy trình quy hoạch đối với các trường hợp sau đây:

a) Trường hợp thực hiện quy trình quy hoạch mà tại thời điểm thực hiện quy trình, đơn vị chưa có viên chức lãnh đạo quản lý cấp phòng thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Nai;

b) Trường hợp vì thiên tai, tai nạn, hoặc vì các lý do bất khả kháng khác mà đơn vị không có người lãnh đạo, quản lý cấp phòng;

2. Trường hợp chỉ có **một** viên chức lãnh đạo quản lý cấp phòng thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Nai, thì tập thể lãnh đạo tại các bước là trường hoặc phó trường đơn vị và cấp ủy cùng cấp.

3. Khi thực hiện quy trình quy hoạch đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, mục VII văn bản này, Ban Giám hiệu thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo đơn vị.

4. Căn cứ tình hình thực tế, Ban Giám hiệu Trường Đại học Đồng Nai có thể chủ trì hoặc ủy quyền bằng văn bản cho lãnh đạo bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ chủ trì thực hiện bước 2 đối với quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 ở đơn vị.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức – Hành chính và Quản trị.

⁸ Tham khảo theo khoản 9, mục II của Hướng dẫn số 07/BTCTU ngày 15/4/2022 có quy định “Trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch: **cán bộ bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.** Sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.”

Căn cứ kết quả báo cáo, biên bản họp giới thiệu nhân sự quy hoạch của các đơn vị, báo cáo tổng hợp trình Ban Giám hiệu Trường Đại học Đồng Nai xem xét, thực hiện tiếp các quy trình quy hoạch theo Quyết định số 10/QĐ-TU ngày 05/4/2022.

2. Trưởng (điều hành) các đơn vị.

Căn cứ Kế hoạch tiến hành tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030 của đơn vị, gửi các hồ sơ về Trường trước ngày 15/11/2022, qua Phòng TCHC&QT (ông Đỗ Bảo Đức) để tổng hợp trình BGH.

Trên đây là Kế hoạch về thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030. Ban Giám hiệu Trường Đại học Đồng Nai đề nghị các tập thể, cá nhân liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy; CT HĐT; | (b/c)
 - BGH;
 - Các đơn vị thuộc và trực thuộc; | (t/h)
 - BCH Đoàn thể thuộc Trường;
 - Lưu VT, TC-HC&QT.
- (B. Đức)



Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....

Chức vụ chính quyền:.....

Chức vụ Đảng:.....

Chức vụ Đoàn thể:.....

Đơn vị công tác (Khoa, Phòng, Trung tâm, Trường trực thuộc):
.....

I. TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Phẩm chất chính trị, chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước:
.....

2. Phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc:
.....

3. Về ý thức tổ chức kỷ luật:
.....

4. Kết quả công tác thực hiện chức trách, nhiệm vụ
.....

5. Về sức khỏe để thực hiện chức trách, nhiệm vụ.
.....

6. Uy tín.
.....

7. Hạn chế
.....

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI:

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, đảng viên:

STT	Xếp loại viên chức	Xếp loại đảng viên
1	Năm học 2018-2019:	Năm 2019:
2	Năm học 2019-2020:	Năm 2020:
3	Năm học 2020-2021:	Năm 2021:

III. TỰ ĐÁNH GIÁ CHUNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁ NHÂN:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI VIẾT TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ
(Ký ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

.....
.....
.....

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022
TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA HIỆU TRƯỞNG

.....
.....
.....

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Số: /TTr-...

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt **quy hoạch (rà soát, bổ sung hàng năm giai đoạn 2020-2025) giai đoạn 2025-2030**

Kính gửi: ...

Thực hiện quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ **Tỉnh ủy** về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Kế hoạch số .. của Trường Đại học Đồng Nai về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025; xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030. (đơn vị khoa, phòng).... đã thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025; xây dựng quy hoạch giai đoạn 2025-2030. Kết quả như sau:

I. Chức danh quản lý ...

Tổng số cán bộ quy hoạch:	... đ/c, trong đó:
- Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi):	... đ/c, chiếm tỷ lệ ...%
- Cán bộ nữ:	... đ/c, chiếm tỷ lệ ...%
- Cán bộ người dân tộc thiểu số:	... đ/c, chiếm tỷ lệ ...%

Đơn vị.... báo cáo và trình tập thể lãnh đạo Trường Đại học Đồng Nai xem xét, phê duyệt.

(kèm danh sách trích ngang, biên bản kiểm phiếu và hồ sơ cán bộ)

Nơi nhận:

Trưởng Đơn vị

-
- Lưu ...

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

DANH SÁCH TRÍCH NGANG

Nhân sự giới thiệu quy hoạch... (rà soát, bổ sung hàng năm giai đoạn 2020-2025) giai đoạn 2025-2030

(gửi kèm tờ trình sốTTr-... ngày .../.../2022 của)

TT	Họ tên	Ngày sinh		Dân tộc	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	Ngày vào Đảng		Trình độ					Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay	Số phiếu giới thiệu Hội nghị về nhân sự quy hoạch lãnh đạo (quản lý) giai đoạn 2025-2030		Chức danh được quy hoạch tại đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ			Dự bị	Chính thức	Chuyên môn (ghi rõ trình độ và chuyên ngành đào tạo)	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Tin học	Quản lý nhà nước		Số phiếu	Tỷ lệ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	QUẢN LÝ CẤP TRƯỞNG PHÒNG, KHOA, ĐƠN VỊ																
(1)																	
(2)																	
(3)																	
2	QUẢN LÝ CẤP PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, KHOA, ĐƠN VỊ																
(1)																	
(2)																	
(3)																	

Trưởng Đơn vị

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
của Hội nghị về nhân sự quy hoạch lãnh đạo (quản lý)
giai đoạn 2020-2025 (2025-2030)

Vào lúc giờ phút ngày / /2022, tại, Tập thể lãnhtổ chức
hội nghị về nhân sự quy hoạch lãnh đạo (quản lý) giai đoạn 2025-2030

- Chủ trì hội nghị:
- Tổng số triệu tập: ... đ/c
- Tổng số có mặt: ... đ/c
- Tổng số vắng mặt: ... đ/c

Hội nghị thống nhất cử Tổ kiểm phiếu gồm các đồng chí có tên sau:

1. - Tổ trưởng
2. - Thành viên
3. - Thành viên

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: ... phiếu
- Tổng số phiếu thu vào: ... phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: ... phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: ... phiếu

I. QUY HOẠCH CHỨC DANH

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ đơn vị	Số phiếu đồng ý		Số phiếu không đồng ý
		Nam	Nữ		Số phiếu	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6	7	8

Kết quả kiểm phiếu kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày và được lập thành 02 bản

CHỦ TRÌ

T/M TỔ KIỂM PHIẾU